TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN NAM** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 84/2022/QĐST-HNGĐ	*Thuận Nam, ngày 23 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 169/2022/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị B, sinh năm: 1997;

Trú tại: thôn Lạc Tiến, xã Phước Minh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

2. Bị đơn: Ah Nguyễn Ngọc V, sinh năm: 1997.

Trú tại: khu phố 15, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị B và Ah Nguyễn Ngọc V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quA hệ hôn nhân: Chị Trần Thị B và Ah Nguyễn Ngọc V tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho Trần Thị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung tên Nguyễn Trần A A, sinh ngày 13/8/2018. Chị B tự nguyện không yêu cầu Ah V cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị B và Ah Nguyễn Ngọc V tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị B tự nguyện chịu 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được tính trừ vào số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* mà chị B đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001493 ngày 14/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân huyện Thuận Nam. Hoàn trả cho chị B 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- UBND thị trấn Phước Dân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Khánh Hưng